

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 28 - HDBT ngày 13-2-1987 về việc chia một số xã và thành lập thị trấn của các huyện Bắc Mê, Nà Hang và Yên Sơn thuộc tỉnh Hà Tuyên.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ điều 107 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 18-12-1980;

Căn cứ điều 16 của Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Căn cứ Quyết định số 214-CP của Hội đồng Chính phủ ngày 21-11-1970;

Căn cứ Quyết định số 64b-HDBT của Hội đồng Bộ trưởng ngày 12-9-1981;

Xét đề nghị của Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Tuyên và Ban Tổ chức của Chính phủ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay chia một số xã và thành lập thị trấn của các huyện Bắc Mê, Nà Hang và Yên Sơn của tỉnh Hà Tuyên như sau:

A. Huyện Bắc Mê:

1. Chia xã Đường Âm thành 2 xã lấy tên là xã Đường Âm và xã Đường Hồng:

a) Xã Đường Âm có 4.460 hécta đất với 1.907 nhân khẩu.

Địa giới xã Đường Âm ở phía đông và phía nam giáp huyện Nà Hang; phía tây giáp xã Đường Hồng; phía bắc giáp tỉnh Cao Bằng.

b) Xã Đường Hồng có 4.320 hécta đất với 2.333 nhân khẩu.

Địa giới xã Đường Hồng ở phía đông giáp xã Đường Âm; phía tây và phía nam giáp huyện Nà Hang; phía bắc giáp xã Yên Cường.

2. Chia xã Yên Cường thành 2 xã lấy tên là xã Yên Cường và xã Phiêng Luông:

a) Xã Yên Cường có 9.198 hécta đất với 3.074 nhân khẩu.

Địa giới xã Yên Cường ở phía đông giáp xã Đường Âm; phía tây giáp các xã Lạc Nông và Thượng Tân; phía nam giáp xã Phiêng Luông; phía bắc giáp các xã Yên Phú và Phú Nam.

b) Xã Phiêng Luông có 2.108 hécta đất với 616 nhân khẩu.

Địa giới xã Phiêng Luông ở phía đông và phía nam giáp huyện Nà Hang; phía tây giáp xã Thượng Tân; phía bắc giáp xã Yên Cường.

3. Chia xã Yên Phú thành 2 xã lấy tên là xã Yên Phú và xã Yên Phong.

a) Xã Yên Phú có 5.135 hécta đất với 2.222 nhân khẩu.

Địa giới xã Yên Phú ở phía đông giáp xã Yên Phong; phía tây giáp các xã Giáp Chung và Lạc Nông; phía nam giáp xã Yên Cường; phía bắc giáp xã Giáp Chung và tỉnh Cao Bằng.

b) Xã Yên Phong có 4.833 hécta đất với 1.566 nhân khẩu.

Địa giới xã Yên Phong ở phía đông và phía bắc giáp tỉnh Cao Bằng; phía tây giáp xã Yên Phú; phía nam giáp xã Phú Nam.

4. Tách 3 xóm Bách Sơn, Khuổi Nặng và Tả Luông của xã Minh Ngọc để sáp nhập vào xã Thượng Tân:

a) Xã Minh Ngọc có 8.391 hécta đất với 2.085 nhân khẩu.

Địa giới xã Minh Ngọc ở phía đông giáp các xã Lạc Nông và Thượng Tân; phía tây giáp xã Minh Ngọc; phía nam giáp huyện Nà Hang; phía bắc giáp các xã Minh Sơn và Tùng Bá.

b) Xã Thượng Tân có 7.119 héc-ta đất với 1.345 nhân khẩu.

Địa giới xã Thượng Tân ở phía đông giáp xã Yên Cường; phía tây giáp xã Minh Ngọc; phía nam giáp huyện Nà Hang; phía bắc giáp xã Lạc Nông.

B. Huyện Nà Hang.

1. Chia xã Lăng Can thành 2 xã lấy tên là xã Lăng Can và xã Xuân Lập.

a) Xã Lăng Can có 7.003 héc-ta đất với 2.534 nhân khẩu.

Địa giới xã Lăng Can ở phía đông giáp các xã Khuân Hà và Thượng Lâm; phía tây và phía nam giáp huyện Chiêm Hóa; phía bắc giáp các xã Phúc Yên và Xuân Lập.

b) Xã Xuân Lập có 7.820 héc-ta đất với 1.236 nhân khẩu.

Địa giới xã Xuân Lập ở phía đông giáp xã Phúc Yên; phía tây giáp huyện Bắc Quang; phía nam giáp xã Lăng Can và huyện Chiêm Hóa; phía bắc giáp xã Phúc Yên và huyện Bắc Quang.

2. Chia xã Côn Lôn thành 2 xã lấy tên là xã Côn Lôn và xã Khâu Tinh; tách xóm Bắc Vãng của xã Côn Lôn để sáp nhập vào xã Trùng Khánh; tách xóm Bản Lãm của xã Đà Vị để sáp nhập vào xã Khâu Tinh.

a) Xã Côn Lôn có 7.028 héc-ta đất với 1.206 nhân khẩu.

Địa giới xã Côn Lôn ở phía đông giáp xã Yên Hòa; phía tây giáp các xã Đức Xuân và Thượng Lâm; phía nam giáp các xã Khâu Tinh và Trùng Khánh; phía bắc giáp các xã Sinh Long và Thượng Giáp.

b) Xã Khâu Tinh có 6.657 héc-ta đất với 1.213 nhân khẩu.

Địa giới xã Khâu Tinh ở phía đông giáp xã Đà Vị; phía tây giáp xã Trùng Khánh; phía nam giáp các xã Sơn Phú và Vĩnh Yên; phía bắc giáp các xã Côn Lôn và Yên Hòa.

c) Xã Đà Vị có 8.229 héc-ta đất với 3.089 nhân khẩu.

Địa giới xã Đà Vị ở phía đông giáp tỉnh Cao Bằng; phía tây giáp xã Khâu Tinh; phía nam giáp tỉnh Bắc Thái; phía bắc giáp các xã Hồng Thái và Yên Hòa.

d) Xã Trùng Khánh có 10.133 héc-ta đất với 2.071 nhân khẩu.

Địa giới xã Trùng Khánh ở phía đông giáp xã Khâu Tinh; phía tây giáp xã Lăng Can; phía nam giáp xã Năng Khả; phía bắc giáp xã Thượng Lâm.

3. Thành lập thị trấn Nà Hang (thị trấn huyện lỵ huyện Nà Hang) trên cơ sở 68,8 héc-ta đất với 87 nhân khẩu của xã Thanh Tương; 675,2 héc-ta đất với 840 nhân khẩu của xã Năng Khả và 925 héc-ta đất với 3650 nhân khẩu của xã Vĩnh Yên.

Thị trấn Nà Hang có 1.668,8 héc-ta đất với 4.577 nhân khẩu.

Địa giới thị trấn Nà Hang ở phía đông giáp xã Vĩnh Yên; phía tây giáp xã Năng Khả; phía nam giáp xã Thanh Tương; phía bắc giáp các xã Năng Khả và Vĩnh Yên.

— Xã Thanh Tương có 13.114 héc-ta đất với 1.987 nhân khẩu.

Địa giới xã Thanh Tương ở phía đông giáp tỉnh Bắc Thái; phía tây và phía nam giáp huyện Chiêm Hóa; phía bắc giáp các xã Năng Khả, Vĩnh Yên và thị trấn Nà Hang.

— Xã Năng Khả có 7.425 héc-ta đất với 3.528 nhân khẩu.

Địa giới xã Năng Khả ở phía đông giáp thị trấn Nà Hang; phía tây giáp huyện Chiêm Hóa; phía nam giáp xã Thanh Tương; phía bắc giáp xã Trùng Khánh.

— Xã Vĩnh Yên có 6.724,5 héc-ta đất với 825 nhân khẩu.

Địa giới xã Vĩnh Yên ở phía đông giáp xã Sơn Phú và tỉnh Bắc Thái; phía tây giáp xã Năng Khả; phía nam giáp xã Thanh Tương; phía bắc giáp các xã Trùng Khánh và Khâu Tinh.

C. Huyện Yên Sơn.

1. Chia xã Tân Hồng thành 2 xã lấy tên là xã Tân Tiến và xã Tân Long.

a) Xã Tân Tiến có 6.266 hecta đất với 2.160 nhân khẩu.

Địa giới xã Tân Tiến ở phía đông giáp các xã Đạo Viên và Phú Thịnh; phía tây giáp xã Xuân Vân; phía nam giáp xã Tân Long; phía bắc giáp các xã Xuân Vân và Kiến Thiết.

b) Xã Tân Long có 4.122 hecta đất với 3.009 nhân khẩu.

Địa giới xã Tân Long ở phía đông giáp xã Phú Thịnh; phía tây giáp các xã Thắng Quân và Phúc Ninh; phía nam giáp thị xã Tuyên Quang; phía bắc giáp các xã Xuân Vân và Tân Tiến.

2. Chia xã Bình Ca thành 2 xã lấy tên là xã Thái Bình và xã Tiến Bộ.

a) Xã Thái Bình có 2.518 hecta đất với 2.499 nhân khẩu.

Địa giới xã Thái Bình ở phía đông giáp xã Tiến Bộ; phía tây giáp xã Nông Tiến; phía nam giáp sông Lô; phía bắc giáp xã Phú Thịnh.

b) Xã Tiến Bộ có 3.350 hecta đất với 2.509 nhân khẩu.

Địa giới xã Tiến Bộ ở phía đông giáp huyện Sơn Dương; phía tây giáp xã Thái Bình; phía nam giáp các xã Tú Thịnh và Minh Thanh; phía bắc giáp xã Phú Thịnh.

3. Chia xã Hồng Sơn thành 2 xã lấy tên là xã Quý Quân và xã Lục Hành:

a) Xã Quý Quân có 2.810 hecta đất với 1.283 nhân khẩu.

Địa giới xã Quý Quân ở phía đông giáp xã Kiến Thiết; phía tây giáp xã Lục Hành; phía nam giáp xã Xuân Vân; phía bắc giáp xã Nhân Lý.

b) Xã Lục Hành có 2.242 hecta đất với 1.917 nhân khẩu.

Địa giới xã Lục Hành ở phía đông giáp xã Quý Quân; phía tây giáp xã Chiêu Yên; phía nam giáp xã Phúc Ninh; phía bắc giáp huyện Chiêm Hóa.

4. Chia xã Trung Môn thành 2 xã lấy tên là xã Trung Môn và xã Châu Sơn:

a) Xã Trung Môn có 976 hecta đất với 5.611 nhân khẩu.

Địa giới xã Trung Môn ở phía đông giáp thị xã Tuyên Quang; phía tây giáp xã Châu Sơn; phía nam giáp xã Kim Phú; phía bắc giáp xã Thắng Quân.

b) Xã Châu Sơn có 2.174 hecta đất với 3.354 nhân khẩu.

Địa giới xã Châu Sơn ở phía đông giáp xã Trung Môn; phía tây giáp tỉnh Hoàng Liên Sơn; phía nam giáp xã Phú Lâm; phía bắc giáp xã Lang Quán.

Điều 2.— Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Tuyên và Ban Tổ chức của Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thừa ủy quyền của Hội đồng Bộ trưởng

Bộ trưởng Tổng thư ký

ĐOÀN TRỌNG TRUYỀN

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 31-HĐBT ngày 14-2-1987 về việc sửa đổi một số điểm của Điều lệ Hợp tác xã thùy sản ban hành kèm theo Nghị định số 51-HĐBT ngày 17-3-1982 của Hội đồng Bộ trưởng.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;